

Số: 1790/BC-SDL

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 11 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021**

Thực hiện Công văn số 910/UBND ngày 01/3/2012 của UBND tỉnh về việc thời gian gửi báo cáo cải cách hành chính định kỳ và Công văn số 932/SNV-CCHC ngày 11/5/2012 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo cải cách hành chính định kỳ.

Sở Du lịch báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 như sau:

#### **A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020:**

##### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:**

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao cũng như các nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm 2020, Lãnh đạo Sở Du lịch đã ban hành các văn bản để chỉ đạo, lãnh đạo triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

- Quyết định số 24/QĐ-SDL, ngày 21/01/2020 về ban hành Kế hoạch công tác CCHC năm 2020; Kế hoạch số 548/KH-SDL, ngày 24/4/2020 về Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2020; Quyết định số 58/QĐ-SDL, ngày 18/3/2020 về Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020; Quyết định số 33/QĐ-SDL, ngày 10/02/2017 về việc ban hành Kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản vi phạm pháp luật giai năm 2020; Quyết định số 09/QĐ-SDL ngày 06/01/2020 về ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020;

- Quyết định số 49/QĐ-SDL, ngày 26/02/2020 về ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; Kế hoạch số 76/KH-SDL, ngày 15/01/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan tỉnh Khánh Hòa năm 2020; Kế hoạch số 299/KH-SDL, ngày 10/3/2018 về ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2020 của Sở Du lịch tỉnh Khánh Hòa.

- Ngoài ra, Sở Du lịch đã tham gia góp ý một số văn bản quan trọng, cụ thể: Góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ sở dữ liệu khiếu nại, tố cáo; góp ý Dự thảo Quy chế phối hợp về công tác phòng chống tham nhũng; dự thảo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư

pháp; dự thảo Kế hoạch truyền thông về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:**

### **1. Cải cách thể chế:**

- Tiếp tục công khai, niêm yết toàn bộ quy định mới về giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở tại bộ phận một cửa, Trang web của Sở theo Luật Du lịch năm 2017 theo Quyết định;

- Rà soát, kiểm tra thủ tục hành chính mới theo quy định pháp luật hiện hành để xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính của Sở theo quy định;

- Tiếp tục rà soát tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Du lịch; xây dựng Đề án phân cấp, ủy quyền một số chức năng quản lý nhà nước về du lịch cho UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính:**

- Thực hiện tiếp nhận, giải quyết trực tuyến, cho phép thanh toán trực tuyến phí, thực hiện bưu chính công ích đối với 13/26 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch.

- Tiếp tục thông báo các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, UBND các huyện, thị, thành phố về thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến và công bố công khai danh mục thủ tục trên các phương tiện thông tin đại chúng, bổ sung cập nhật kịp thời, thường xuyên đối với danh mục thủ tục và hướng dẫn cụ thể cách thức giao dịch, thực hiện thủ tục cho tổ chức, cá nhân;

- Ngày 31/12/2019, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 4874/QĐ-BVHTTDL về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2019 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ngày 14/01/2020, Sở Du lịch đã tham mưu UBND tỉnh Khánh Hòa công bố 26/26 thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết tại Tờ trình số 69/TTr-SDL, theo đó, lĩnh vực lữ hành: 20 thủ tục; lĩnh vực dịch vụ du lịch khác: 06 thủ tục.

- Báo cáo UBND tỉnh kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

### **3. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông:**

- Tham mưu tổ chức triển khai giải quyết thủ tục hành chính trên giải pháp kiến trúc phần mềm: [www.hanhchinhcong.khanhhoa.gov.vn](http://www.hanhchinhcong.khanhhoa.gov.vn) của UBND tỉnh;

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến theo quy định tại Sở Du lịch;

- Phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Tổ chức lấy ý kiến mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của Sở Du lịch;

**\* Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông:** Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết, số lượng hồ sơ giải quyết sớm hạn, đúng hạn, trễ hạn (Số liệu từ ngày 01/01/2020 đến ngày 25/11/2020):

Lĩnh vực thủ tục hành chính cụ thể	Số lượng hồ sơ tiếp nhận			Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng HS đang giải quyết		Ghi chú
	Tổng số	Kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Sớm hạn	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong đó đã quá hạn	
Lữ hành	571	42	529	559	559	0	0	8	0	
Dịch vụ du lịch khác	14	0	14	14	14	0	0	0	0	
<b>Tổng cộng:</b>	<b>585</b>	<b>42</b>	<b>543</b>	<b>573</b>	<b>573</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>8</b>	<b>0</b>	

- Từ chối giải quyết 15 trường hợp. Đồng thời, tiếp nhận và giải quyết 357 hồ sơ trực tuyến.

- Không xảy ra vụ việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tại Sở.

#### 4. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Ổn định tổ chức bộ máy theo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Du lịch. Hiện tại bộ máy Sở Du lịch gồm: Ban giám đốc: 01 giám đốc, 02 Phó giám đốc; các phòng chuyên môn và đơn vị thuộc Sở: phòng Quản lý du lịch, Thanh Tra, Văn phòng và 01 đơn vị sự nghiệp Trung Tâm Thông tin xúc tiến Du lịch;

- Trong năm, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Sở Du lịch hợp nhất phòng Quản lý lữ hành và Quản lý cơ sở lưu trú thành Quản lý du lịch; thực hiện Quy trình bổ nhiệm lại 04 trường hợp, bổ nhiệm mới 01 Chánh Văn phòng Sở và tuyển dụng 02 viên chức.

#### 5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC-VC:

Căn cứ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Khánh Hòa năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 3706/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa và tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị, Sở Du lịch đã xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2020. Căn cứ thông báo triệu tập của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, năm 2020 đã cử 05 lượt công chức, viên chức tham gia, cụ thể như sau:

- Bồi dưỡng QLNN chương trình chuyên viên: 01 trường hợp
- Bồi dưỡng QLNN chương trình CVC: 01 trường hợp
- Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng: 02 trường hợp
- Bồi dưỡng văn thư, lưu trữ: 01 trường hợp

Ngoài ra, lãnh đạo sở cũng đã quan tâm cử các công chức, viên chức tham gia dự các lớp tập huấn nghiệp vụ do Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch tổ chức, các lớp do Tổng cục Du lịch tổ chức và một số hội thảo liên quan đến các hoạt động du lịch, qua đó giúp cho cán bộ công chức, viên chức nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ tốt hơn nhiệm vụ công tác.

- Thực hiện các Báo cáo theo thời gian quy định như: Báo cáo bồi dưỡng Quốc phòng an ninh 2015-2020; Báo cáo đào tạo bồi dưỡng 2016-2020; Báo cáo số lượng, cơ cấu ngạch công chức và đăng ký chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức chuyên ngành hành chính năm 2020; Báo cáo tình hình thực hiện biên chế công chức năm 2020...

- Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác của ngành đề ra; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát trong nội bộ cơ quan nhằm thực hiện nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan, đơn vị.

#### **6. Cải cách tài chính công:**

- Thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan;

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 16/2015 ngày 14/02/2015 của Chính phủ tại cơ quan và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;

- Chấp hành đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện đúng các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công.

#### **7. Hiện đại hóa hành chính:**

##### *a) Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan:*

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường mạng điện tử; 100% văn bản theo quy định được gửi trên môi trường mạng và có ký chữ ký điện tử;

- Tiếp tục phối hợp với Bưu điện tỉnh triển khai thực hiện việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Triển khai ứng dụng chữ ký số trong việc phát hành văn bản của đơn vị;

- Trong năm 2020: Tiếp nhận 357 hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến. Trong đó, lĩnh vực lữ hành: 353 hồ sơ; lĩnh vực dịch vụ du lịch khác: 04 hồ sơ. Tất cả đều được giải quyết trước hạn và đúng hạn cho các tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức thực hiện số hóa dữ liệu toàn bộ hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính do tổ chức, công dân nộp.

*b) Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan:*

Trong năm 2020, Sở Du lịch đã tổ chức thực hiện Chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan. Duy trì định kỳ hàng năm ban hành tổ chức triển khai thực hiện: chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng năm 2020, kế hoạch tổ chức thực hiện mục tiêu chất lượng, đánh giá việc thực hiện mục tiêu chất lượng, tổ chức đánh giá nội bộ, xem xét lãnh đạo theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

Nhìn chung, công tác cải cách hành chính tại Sở Du lịch luôn được tập thể lãnh đạo Sở quan tâm, chú trọng; nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm 2020 của Sở được các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở triển khai, thực hiện đúng tiến độ, thời gian đã đề ra.

Trong năm 2020, Sở Du lịch đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo đúng tiến độ và thời gian quy định. Số hồ sơ giải quyết trước hạn ngày càng được gia tăng, mang lại sự hài lòng cho tổ chức, cá nhân khi tham gia giải quyết thủ tục hành chính tại Sở Du lịch.

### **B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021:**

Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC, trong năm 2020 cần tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

#### **I. NHIỆM VỤ:**

Cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng, để thực hiện tốt công tác CCHC trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tập trung đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát TTHC, nâng cao chất lượng việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở cơ quan bảo đảm cho việc giải quyết các công việc của tổ chức, công dân được thuận tiện, nhanh chóng, chính xác, đúng quy định của pháp luật; đẩy mạnh việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận và xử lý công việc của tổ chức, công dân; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2. Tiếp tục thực hiện tốt các Kế hoạch kiểm soát TTHC và rà soát TTHC; Báo cáo đầy đủ, đúng nội dung và đúng thời gian theo quy định; Thường xuyên rà soát, cập nhật, thống kê các TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ trong bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch.

3. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan bảo đảm thật sự hợp lý, có hiệu lực, hiệu quả.

4. Tiếp tục đầu tư nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức về kiến thức quản lý nhà nước, pháp luật, tin học, ngoại ngữ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ năng lực chuyên môn, thái độ ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức.

5. Tiếp tục triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐCP ngày 07/10/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130; Nghị định 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/ 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Nâng cao chất lượng hoạt động trang thông tin điện tử xã. Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin theo Chỉ thị số 77/2014/CT-UBND ngày 26/12/ 2014 của UBND tỉnh về việc tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Tổ chức tập huấn nâng cao ứng dụng các phần mềm dùng chung. Tiếp tục áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

## **II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

1. Tiếp tục thực hiện tốt, bám sát nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch hàng năm của UBND tỉnh; Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương;

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC và rà soát TTHC; nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan;

3. Tập trung cải cách tổ chức bộ máy, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cán bộ, công chức; Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan;

4. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan; Triển khai đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC hàng năm theo đúng thực tiễn, đúng quy định.

### C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Cải cách hành chính có khối lượng công việc lớn, liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau nên kính đề nghị UBND tỉnh và các ngành chức năng cấp tỉnh, quan tâm:

- Thường xuyên mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác CCHC cho cán bộ, công chức phụ trách công tác CCHC;


- Có chính sách hỗ trợ kinh phí để đảm bảo trang thiết bị đầy đủ, hiện đại và các phần mềm hỗ trợ trong quá trình giải quyết TTHC cho BPTN&TKQ ở địa phương; đồng thời đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác CCHC.

Trên đây là Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của Sở Du lịch./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Lệ Thanh**

**PHỤ LỤC BÁO CÁO CCHC NĂM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**  
(mẫu Kèm theo Công văn số 910/SNV-CCHC ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Sở Nội vụ)

**Phụ lục 1**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH**

<b>STT</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Thời gian ban hành</b>	<b>Số nhiệm vụ/số đơn vị trong kế hoạch</b>	<b>Số nhiệm vụ/đơn vị được hoàn thành theo kế hoạch</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Kế hoạch cải cách hành chính năm	21/01/2020	21	21	
2.	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm	24/4/2020	5	5	
3.	Kế hoạch tuyên truyền CCHC	18/3/2020	20	20	
4.	Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính	26/02/2020	6	6	
5.	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị	24/4/2020	5	5	
6.	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	07/01/2020	07	07	
7.	Kế hoạch ứng dụng CNTT	15/01/2020	16	16	



**Phụ lục 2**  
**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG PHÒNG CHUYÊN MÔN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC**  
**THEO CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN CCHC**

ST T	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra theo cấp hành chính			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
1.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc trong kế hoạch kiểm tra CCHC được phê duyệt	05	05			
2.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc được kiểm tra về CCHC	05	05			
3.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc công khai đầy đủ, đúng quy định bộ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	02	02			
4.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc trong kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động	05	05			
5.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc được kiểm tra về tình hình tổ chức và hoạt động	05	05			
6.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	05	05			
7.	Số đơn vị sự nghiệp dịch vụ công trực thuộc có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	01	01			
8.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện đúng cơ cấu công chức được phê duyệt	05	05			
9.	Số đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thực hiện đúng cơ cấu viên chức được phê duyệt	01	01			
10.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức, viên chức	05	05			
11.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thực hiện đúng quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	05	05			
12.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định 130	05	05			
13.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc ban hành quy chế chi tiêu	01	01			

	nội bộ để triển khai cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định 130				
14.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm cơ sở chi trả thu nhập tăng thêm cho công chức	05	05		
15.	Số đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 43	01	01		
16.	Số đơn vị sự nghiệp ban hành quy chế chi tiêu nội bộ	01	01		
17.	Số đơn vị sự nghiệp ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm cơ sở chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động	01	01		
18.	Số tổ chức khoa học và công nghệ được phê duyệt đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo Nghị định 115	01	01		
19.	Số tổ chức khoa học và công nghệ ban hành quy chế chi tiêu nội bộ	01	01		
20.	Số tổ chức khoa học và công nghệ ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động	01	01		
21.	Số phòng chuyên môn, đơn vị triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản	04	04		
22.	Số phòng chuyên môn, đơn vị sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc	04	04		
23.	Số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính trực thuộc có Công (trang) thông tin điện tử	02	02		
24.	Số lĩnh vực, quy trình công việc được cấp chứng chỉ ISO	36	36		
25.	Số lĩnh vực, quy trình công việc thực hiện đúng quy định ISO trong hoạt động	36	36		
26.	Số thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa	26	26		
27.	Số thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông	26	26		
28.	Số đơn vị triển khai cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	01	01		
29.	Số đơn vị đạt yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định	01	01		
30.	Số xã thực hiện mô hình một cửa hiện đại	-	-		

**Ghi chú:** - Các sở, ngành, địa phương báo cáo các số liệu thuộc phạm vi cơ quan (bao gồm các cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã)

**Phụ lục 3**  
**THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

Số TT	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra theo cấp hành chính			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
1.	Cơ quan hành chính	01	01			
2.	Đơn vị sự nghiệp công lập (đơn vị sự nghiệp dịch vụ công) trực thuộc	01	01			
3.	Tổ chức khoa học và công nghệ công lập (cấp tỉnh, cấp huyện)	-	-			

**Phụ lục 4**  
**THỐNG KÊ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Số TT	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra theo cấp hành chính			Tỷ lệ % (so với tổng số TTHC trong bộ TTHC)	Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã		
1.	Số TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử	26	26			100	
2.	Số lượng các TTHC thực hiện ở địa phương được giải quyết theo cơ chế một cửa	26	26			100	
3.	Số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông	26	26			100	